

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TĨNH GIA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST

Ngày: 20-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Bà Khương Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Ông Lê Ngọc Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST – HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn T– Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Lê Văn T – Sinh năm 1967; con bà: Phạm Thị N – Sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án: Ngày 15/8/2012 bị TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 15/5/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 05/6/2009 bị bắt buộc đi cai nghiện thời gian 24 tháng kể từ ngày 09/6/2009 đến ngày 09/6/2011 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/12/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn Tr – Sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh H

*** Người làm chứng:**

1. Phạm Hồng K – Sinh năm: 1963

2. Nguyễn Văn M – Sinh năm : 1968

3. Nguyễn Văn A – Sinh năm : 1992

Cùng địa chỉ: Tiểu khu A, Thị trấn G, huyện T, tỉnh H.

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 08/11/2018, anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1988, là cán bộ Đội CSHS Công an huyện Tĩnh Gia điều khiển xe máy trên đường đi từ nhà ở thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân đến Công an huyện Tĩnh Gia để đi làm.

Khi đi qua số nhà B đường Lê Thế Sơn thuộc tiểu khu 1, thị trấn Tĩnh Gia thì thấy Lê Văn T, sinh năm 1990, nơi ĐKTT: thôn Đ, xã H, huyện T đang ngồi trên xe máy Dream màu trắng đen, không có biển kiểm soát trước nhà ở của bố mẹ T tiểu khu 1, thị trấn Tĩnh Gia, trên xe máy tại vị trí giá để đồ giữa khung xe có để 01 (một) con dao màu trắng, có mũi nhọn, dài khoảng hơn 40cm. Do nhận thấy người quen (người cùng thôn) nên anh Nguyễn Văn Tr quay đầu lại nhìn Lê Văn T thì T văng tục, chửi anh Tr, anh Tr không nói gì mà tiếp tục điều khiển xe máy về hướng Công an huyện Tĩnh Gia. Cho rằng anh Tr “nhìn dểu”, khinh thường mình nên T điều khiển xe máy đuổi theo anh Tr. Vừa điều khiển xe máy, T vừa chửi bới theo anh Tr, tay phải cầm lái điều khiển xe, tay trái T lấy dao ra khỏi vị trí và cầm để đuổi theo anh Tr.

Khi đuổi đến cổng Trường THCS Lương Chí thuộc tiểu khu 1, thị trấn Tĩnh Gia, T vượt lên xe của anh Trinh và chặn xe anh Tr. Lê Văn T và anh Nguyễn Văn Tr dừng xe lại và xuống xe, T cầm dao và chửi “địt mẹ mày, mày nhìn tao cái gì”, “tao chém chết mẹ mày”; đồng thời T cầm dao ở tay phải, rồi lao vào chém về phía đầu anh Trinh, làm mũ bảo hiểm anh Tr đang đội bị vỡ, rồi T tiếp tục lao vào đâm và chém nhiều nhát về phía người anh Trinh, anh Tr chỉ đỡ và tìm cách tránh né mà không đánh lại T. Khi thấy anh Tr bị chảy máu và có nhiều người đến can ngăn thì T cầm dao lên xe máy rời khỏi hiện trường, còn anh Tr được mọi người đưa đến bệnh viện Đa khoa huyện Tĩnh Gia cấp cứu và điều trị.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 14h10’ ngày 08 tháng 11 năm 2018 xác định:

Hiện trường đã bị xáo trộn do việc đi lại, nơi xảy ra là tại đường Lê Thế Sơn thuộc tiểu khu 1, thị trấn Tĩnh Gia, huyện Tĩnh Gia. Đoạn đường nơi xảy ra vụ việc là đường dân sinh ở tiểu khu A có chiều đi Bắc Nam, hướng Nam đi Ủy ban huyện, phía Bắc đi về xã Hải Nhân, mặt đường rải nhựa bằng phẳng rộng 4,5m.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định vị trí xảy ra vụ việc cách góc Đông Nam trường THCS Lương Chí 2,5m và cách mép đường Tây đường Lê Thế Sơn 1m, hiện tại mặt đường bị mưa ướt.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào hồi 13h15’ ngày 08/11/2018 tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Tĩnh Gia xác định Anh Nguyễn Văn Tr bị các vết thương:

- Tại vị trí vùng trán phía bên trái có 01(một) vết trầy xước da KT (3x0,2)cm.
- Tại vị trí đầu phía bên trái phía sau tai trái có 01 vết sưng nề KT (3x2)cm.
- Tại vị trí vai trái có 01 vết trầy xước da KT (1x0,5)cm.

- Tại vị trí mặt sau vai trái có 02(hai) vết rách da chảy máu, trong đó vết trên KT (1x0.5)cm, vết dưới KT (1x0.5)cm, bờ mép sắc gọn, hai vết cách nhau 10 cm.

- Tại vị trí lưng phía bên trái có 01(một) vết trầy xước da KT (3x0.2)cm.

- Tại vị trí lưng phía bên trái có 01 vết trầy xước da KT (8x0.2)cm.

Tại bệnh án ngoại khoa ngày 13/11/2018, anh Nguyễn Văn Tr vào viện hồi 12h30' ngày 08/11/2018 với chẩn đoán điều trị đa vết thương do bị chém và được xuất viện vào 10 giờ ngày 13/11/2018.

Ngày 19/11/2018 Cơ quan CSĐT (PC01) đã có quyết định trưng cầu giám định số 07 để giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Văn Tr.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 738 ngày 23/11/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận “Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% (mười phần trăm)”.

Ngày 22/11/2018 Cơ quan CSĐT (PC01) Công an tỉnh Thanh Hóa đã có quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 16 về cơ chế hình thành thương tích trên người anh Nguyễn Văn Tr.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về cơ chế hình thành thương tích số 739 ngày 23/11/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích”.

Vật chứng và các đồ vật liên quan đến vụ án:

Trong quá trình điều tra ngày 21/11/2018, Lê Văn T tự nguyện giao nộp:

- 01(một) con dao dài 45cm (dao tự chế dạng kiếm), bằng kim loại màu trắng, phần tiếp nối giữa cán dao với thân dao bọc bằng kim loại màu vàng, phần cán dao bằng kim loại màu sáng dài 10cm, rộng 3cm, thân dao rộng 02 cm, phần mũi dao sắc nhọn.

Các đồ vật liên quan đến vụ án trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia tỉnh Thanh Hóa phục vụ truy tố, xét xử;

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn Tr không khai báo về số tiền đã điều trị thương tích, nên Cơ quan điều tra không xác định được số tiền và bị can Lê Văn T cũng không bồi thường cho anh Tr.

Bản cáo trạng số 07/CTr-VKS-HS ngày 09/01/2019 của VKSND tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015

****Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:***

- Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Lê Văn T.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Văn T là từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (06/12/2018);

- Vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một) con

dao dài 45cm (dao tự chế dạng kiếm), bằng kim loại màu trắng, phần tiếp nối giữa cán dao với thân dao bọc bằng kim loại màu vàng, phần cán dao bằng kim loại màu sáng dài 10cm, rộng 3cm, thân dao rộng 02 cm, phần mũi dao sắc nhọn là các công cụ mà bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng để gây án .

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận vấn đề bồi thường dân sự giữa gia đình bị cáo và bị hại với số tiền là 5.000.000 đồng. Người bị hại đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận, không có yêu cầu gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T

- Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí HSST theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Lê Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tang vật vụ án, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà hôm nay. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định VKSND tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Cố ý gây thương tích". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Mặc dù là người cùng địa phương, quen biết nhau và không có mâu thuẫn gì trước đó nhưng chỉ vì anh Tr trên đường đi làm, đi qua chỗ T đang đứng chơi, vì thấy T là người cùng làng nên anh Tr có quay lại nhìn theo phép lịch sự xã giao nhưng T cho rằng anh Tr "nhìn đều" nên sẵn có dao đang để nơi xe, T đã nổ máy xe đuổi theo và chém nhiều nhát vào người, đầu anh Tr cho đến khi mọi người ở gần ra can ngăn thì T mới dừng lại và bỏ đi. Như vậy dễ thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính chất côn đồ, hung hãn một cách vô cớ và đã gây thương tích cho anh Tr là 10%.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền bảo hộ sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Cho nên cần phải có một đường lối xử lý nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Lê Văn Tlà đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng và bị cáo đã bị TAND huyện Tĩnh Gia xử phạt 7 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo và tu dưỡng mình mà lần này bị cáo lại có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Tr. Trong vụ án này bị cáo bị truy tố với 2 tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015. Chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cố tình không chịu rèn luyện, cải sửa để trở thành con người tốt. Với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Nhưng khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động với gia đình thỏa thuận bồi thường cho người bị hại, bị hại đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận đồng thời làm đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

[5] Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao dài 45cm (dao tự chế dạng kiếm), bằng kim loại màu trắng, phần tiếp nối giữa cán dao với thân dao bọc bằng kim loại màu vàng, phần cán dao bằng kim loại màu sáng dài 10cm, rộng 3cm, thân dao rộng 02 cm, phần mũi dao sắc nhọn là các công cụ mà bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng để gây án.

[6] Trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử mặc dù đang bị tạm giam chờ xét xử nhưng Lê Văn T đã tác động với gia đình để gia đình chủ động gấp gở, trao đổi và thỏa thuận bồi thường cho người bị hại là anh Nguyễn Văn Trinh số tiền 5.000.000 đồng. Người bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”
- Xử phạt: Lê Văn T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (06/12/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.
- Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao dài 45cm (dao tự chế dạng kiếm), bằng kim loại màu trắng, phần tiếp nối giữa cán dao với thân dao bọc bằng kim loại

màu vàng, phần cán dao bằng kim loại màu sáng dài 10cm, rộng 3cm, thân dao rộng 02 cm, phần mũi dao sắc nhọn là các công cụ mà bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng để gây án.

*Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 các điểm a, c khoản 1 Điều 23; mục 1 phần I và điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại tại phiên tòa. Tuyên bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh